

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 09 - 12 - 2021

V/v: “Xin ly hôn”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Lê Thị Vân**
- Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Chu Minh Chiến**  
**Bà Đinh Thị Minh**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Vũ Quang Huy** – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

Ngày 09 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 15/2021/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 10 năm 2021 về việc “*Xin ly hôn*”.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 198/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 25/11/2021 giữa các đương sự:

*1. Nguyên đơn:* Chị **Đỗ Thị Phương Q**, sinh năm: 1992

Địa chỉ: 66 tổ 4, thôn LS, xã LL, huyện ĐD, Lâm Đồng.

*2. Bị đơn:* Anh **Nguyen Steven H**, sinh năm: 1989

Địa chỉ: 87 AAA, NC 257573-3808, USA

*(Chị Q có mặt, anh Nguyen Steven H có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)*

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

***Theo đơn khởi kiện và bản tự khai nguyên đơn chị Đỗ Thị Phương Q trình bày:***

Thông qua sự giới thiệu của người quen, chị được biết anh **Nguyen Steven H**. Quá trình tìm hiểu khoảng 02 năm, giữa hai bên phát sinh tình cảm và quyết định đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân huyện Đơn Dương vào ngày 19/02/2019. Hôn nhân do hai bên tự nguyện, không tổ chức lễ cưới mà chỉ mời cơm trong gia đình. Sau khi kết hôn vợ chồng về sống chung với gia đình vợ tại địa chỉ 66 tổ 4, thôn LS, xã LL, huyện ĐD được khoảng 01 tháng. Đến tháng 3/2019 anh **Nguyen Steven H** có công việc cá nhân nên phải quay trở lại Hoa Kỳ.

Thời gian này, vợ chồng vẫn còn liên lạc với nhau thông qua các phương tiện mạng xã hội và gọi điện thoại Viber. Anh Nguyen Steven H có hứa sẽ làm các thủ tục để bảo lãnh chị sang Hoa Kỳ định cư để đoàn tụ gia đình. Tuy nhiên thủ tục giấy tờ không được cơ quan lãnh sự của Hoa Kỳ tại Việt Nam thông qua. Từ đó vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, thường xuyên xảy ra cãi vã. Mỗi khi nói chuyện cả hai đều không tìm được tiếng nói chung và bất đồng quan điểm về mọi mặt. Lâu dần giữa vợ chồng không còn liên lạc với nhau, không còn sự quan tâm, lo lắng cho nhau, mục đích hôn nhân không đạt được. Anh Nguyen Steven H cũng không quay trở lại Việt Nam. Nay chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn.

***Theo lời trình bày của anh Nguyen Steven H tại đơn đề ngày 20/5/2021 đã được chứng thực hợp pháp hóa lãnh sự của Đại sứ quán Việt Nam tại Washington D.C Hợp chủng quốc Hoa Kỳ***

Thông qua sự giới thiệu của bạn bè. Qua thời gian tìm hiểu giữa anh và chị Q quyết định đi đến hôn nhân. Đến tháng 01/2019 anh có về Việt Nam và cả hai quyết định đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân huyện Đơn Dương vào ngày 19/02/2019. Hôn nhân hoàn toàn tự nguyện. Sau khi kết hôn, anh có quay trở lại Hoa Kỳ để làm ăn sinh sống và có về Việt Nam một lần nữa vào cuối năm 2019. Sau đó anh không về Việt Nam nữa. Thời gian đầu vợ chồng liên lạc với nhau qua mạng xã hội nhưng do khoảng cách địa lý xa xôi, múi giờ khác nhau nên vợ chồng không quan tâm, chăm sóc lẫn nhau được, thường xuyên xảy ra mâu thuẫn do bất đồng quan điểm và phong cách sống. Nay chị Q khởi kiện yêu cầu ly hôn thì anh đồng ý.

Về con chung: Vợ chồng không có con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Vợ chồng không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tòa án đã tiến hành hòa giải nhưng do anh Nguyen Steven H có đơn đề nghị vắng mặt với lý do tình hình dịch bệnh nên anh không thể có mặt tại Việt Nam để làm thủ tục ly hôn với chị Q và xin vắng mặt trong tất cả các buổi làm việc, hòa giải, công khai chứng cứ và xét xử nên không tiến hành hòa giải được.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Đỗ Thị Phương Q khởi kiện yêu cầu xin ly hôn với anh Nguyen Steven H, hiện đang cư trú tại địa chỉ 87 Primrose LN Roxboro, NC 257573-3808, Hoa Kỳ. Tại thời điểm Tòa án thụ lý giải quyết vụ án, bị đơn anh

Nguyen Steven H đang định cư tại Hoa Kỳ và không có mặt tại Việt Nam. Do vậy, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa Gia đình và Người chưa thành niên - Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 37, điểm a khoản 2 Điều 38 Bộ luật tố tụng dân sự. Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh Nguyen Steven H đã có bản tự khai và đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Bản tự khai của bị đơn đã được hợp pháp hóa lãnh sự theo quy định của pháp luật, nên căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng tiến hành xét xử vắng mặt anh Nguyen Steven H.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Đỗ Thị Phương Q và anh Nguyen Steven H đăng ký kết hôn ngày 19/02/2019 tại Ủy ban nhân dân huyện Đơn Dương đã được cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 05/2019. Hôn nhân hoàn toàn tự nguyện. Do đó, căn cứ khoản 1 Điều 8, khoản 1 Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình thì đây là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ theo quy định.

[2.2] Quá trình sống chung thời gian đầu vợ chồng chung sống hòa thuận, hạnh phúc, nhưng vì lý do cá nhân nên anh Nguyen Steven H đã quay về Hoa Kỳ. Sau khi về Hoa Kỳ ban đầu hai bên còn liên lạc nhưng sau đó ít dần và hiện nay đã cắt đứt liên lạc. Vợ chồng tự chấm dứt mọi quan hệ không còn quan tâm đến nhau. Nay cả hai vợ chồng đều xác định tình cảm vợ chồng không còn và không còn khả năng hàn gắn, đều có yêu cầu xin được ly hôn. Tuy nhiên, do anh H vắng mặt tại phiên tòa nên Hội đồng xét xử căn cứ các quy định tại Điều 51, 56 Điều 57 Luật Hôn nhân và gia đình cho chị Q và anh H ly hôn.

[3] Về con chung; Vợ chồng trình bày không có nên Hội đồng xét xử không đề cập đến.

[4] Tài sản chung và nghĩa vụ trả nợ: Chị Q và anh Nguyen Steven H đều xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Chị Q phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ Điều 51, 56, 123, 127 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 37, 479 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ khoản 1 Điều 16 Thông tư liên tịch số 12/2016/TTLT-BTP-BNG-TANDTC ngày 19/10/2016 của Bộ Tư pháp, Bộ Ngoại giao và Tòa án nhân dân tối cao.

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

**Xử:**

1. Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Đỗ Thị Phương Q, xử cho chị Đỗ Thị Phương Q và anh Nguyen Steven H được ly hôn.

2. Về án phí: Chị Đỗ Thị Phương Q phải chịu 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0008739 ngày 19/10/2021 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng. Chị Q đã nộp đủ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.*

Trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, chị Đỗ Thị Phương Q được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Riêng anh Nguyen Steven H vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 01 (một) tháng kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhận:**

- TAND cấp cao tại TP HCM;
- VKSND tỉnh LBĐ;
- Phòng KTNV & THA;
- Cục THADS tỉnh Lâm Đồng;
- Các đương sự (02);
- Lưu AV – HS (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

**Lê Thị Vân**